

# GIÁ TRỊ VĂN HÓA LỄ HỘI LÀM CHAY Ở THỊ TRẤN TÂM VU, HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH LONG AN

Nguyễn Ngọc Thanh<sup>1</sup>

## *CULTURAL VALUES OF THE VEGETARIAN FESTIVAL IN TAM VU TOWN, CHAU THANH DISTRICT, LONG AN PROVINCE*

Nguyen Ngoc Thanh<sup>1</sup>

**Tóm tắt** – Lễ hội Làm chay ở thị trấn Tâm Vu (huyện Châu Thành, tỉnh Long An) đã ra đời hơn 100 năm trước. Lễ hội được cộng đồng địa phương tổ chức nhằm tưởng nhớ các anh hùng nghĩa sĩ, cầu siêu cho vong linh người chết và cầu an cho cộng đồng, xóm làng. Với tinh thần gan đục khơi trong, lễ hội Làm chay duy trì và phát triển những giá trị văn hóa cao đẹp thể hiện truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, tinh thần yêu nước, đoàn kết, gắn bó của cộng đồng và tinh thần nhân văn cao quý, góp phần vào mục tiêu văn hóa đối với sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Bằng sự kết hợp hai phương pháp cơ bản là (1) tổng hợp, phân tích tài liệu thành văn của các tác giả đi trước có liên quan và (2) khảo sát điền dã, phỏng vấn chuyên gia và cộng đồng, bài viết này tập trung đánh giá bản chất và giá trị của hoạt động văn hóa lễ hội Làm chay từ năm 2014 cho đến nay. Nghiên cứu bước đầu cho thấy, dù với những tác động mạnh mẽ của quá trình công nghiệp hóa và đô thị hóa hiện nay, lễ hội Làm chay ở Tâm Vu cơ bản vẫn giữ được truyền thống của nhiều thập kỷ trước, trở thành kênh “đối thoại văn hóa” giữa cộng đồng cư dân Tâm Vu hiện nay với truyền thống quá khứ, giữa người dân với chính quyền sở tại và giữa người dân địa phương với nhau. Chính

giá trị “đối thoại văn hóa” là nguồn lực và là động lực giúp lễ hội này được gìn giữ và phát triển cho đến hôm nay.

**Từ khóa:** đối thoại văn hóa, giá trị văn hóa, lễ hội Làm chay, thị trấn Tâm Vu.

**Abstract** – The Vegetarian Festival in Tam Vu Town, Chau Thanh District, Long An Province was born more than 100 years ago. The festival is organized by the local community to commemorate the heroic heroes, pray for the dead spirits and for the peace of local residents. With the spirit of chiseling and opening up, the Vegetarian Festival maintains and develops beautiful cultural values that demonstrate the tradition of “being grateful to ancestors”, the patriotism, the solidarity, the community connection and the noble humanistic spirit, contributing to cultural goals for the socio-economic development of the locality. By combining two basic methods: (1) synthesizing, analyzing the written documents of relevant predecessors and (2) filed surveys, expert and community interviews, this article focuses on evaluating the nature and value of the Vegetarian Festival from 2014 to present. The research initially shows that, despite the strong effects of the current industrialization and urbanization, the Vegetarian Festival in Tam Vu basically retains the tradition of decades ago, becoming a “cultural dialogue” channel between the current Tam Vu community and past traditions, between the people and local authorities, and between the local people. It is the value of “cultural dialogue” that is the resource and

<sup>1</sup>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Long An  
Ngày nhận bài: 15/4/2020; Ngày nhận kết quả bình duyệt:  
05/8/2020; Ngày chấp nhận đăng: 18/8/2020  
Email: nguyengocthanh2020@gmail.com

<sup>1</sup>Department of Culture, Sports and Tourism of Long An Province

Received date: 15<sup>th</sup> April 2020; Revised date: 05<sup>th</sup> August 2020; Accepted date: 18<sup>th</sup> August 2020

*driving force to help this festival be preserved and developed until today.*

**Keywords:** *cultural values, cultural dialogue, Vegetarian Festival, Tam Vu Town.*

## I. ĐẶT VẤN ĐỀ

“Đối thoại văn hóa” chỉ quá trình “giao tiếp” tượng trưng về ý niệm và giá trị hiện thực hóa giữa các nhóm khách thể với nhau. Cụ thể trong công trình này, các nhóm khách thể hình thành các cặp “đối thoại” cơ bản, gồm cộng đồng địa phương hôm nay với truyền thống quá khứ (các thế hệ tiền nhân), giữa người dân với chính quyền địa phương và giữa người dân với nhau. Một số nghiên cứu về lễ hội làng và lễ hội đền miếu ở Việt Nam trong thời gian gần đây ít nhiều cũng chỉ ra mô thức “đối thoại” tư tưởng – văn hóa thú vị. Lương Văn Hy và Trương Huyền Chi trong công trình nghiên cứu lễ hội làng Hoài Thị ở tỉnh Bắc Ninh chỉ ra rằng nhiều hoạt động trong lễ hội tuy vẫn giữ các sắc thái truyền thống song đang ngầm diễn ra các quá trình “thương thảo” và “tái lập truyền thống mới” [1]. Nghiên cứu của Nguyễn Ngọc Thơ và Nguyễn Thị Nguyệt trong *Xác bướm hồn sâu: Chuyển đổi hình thức tín ngưỡng ở cộng đồng người Hẹ vùng Bửu Long (Biên Hòa, Đồng Nai)* [2] cũng cho thấy hiện tượng “đối thoại” giữa truyền thống thờ Tổ sư với yếu tố “mới” hơn là tục thờ Thiên Hậu dưới áp lực “chính thống hóa” và “hội nhập”. Trong công trình này, chúng tôi nghiên cứu lễ hội Làm chay ở thị trấn Tầm Vu, huyện Châu Thành, tỉnh Long An với ý niệm ban đầu rằng cộng đồng địa phương (các ấp, khu phố) đã cùng nhau thỏa hiệp để duy trì các hoạt động lễ hội như là một kênh “đối thoại” giữa truyền thống và hiện đại, giữa tiếng nói cộng đồng với sự quản lý nhà nước và giữa họ với nhau trong quá trình tìm kiếm, xây dựng sắc thái văn hóa lễ hội đặc thù ở địa phương.

Hằng năm, qua tết Nguyên đán khoảng vài ngày, người dân thị trấn Tầm Vu chuẩn bị công việc tổ chức lễ hội Làm chay. Lễ hội thể hiện ý nghĩa cầu mong quốc thái dân an, mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu trong năm mới và được xem là tấm gương phản chiếu sinh hoạt của cộng đồng địa phương. Lễ hội có lịch sử tồn tại lâu đời, đã sâu trong tâm tưởng của người dân qua câu ca dao “Dù ai buôn bán bộn bề. Làm chay

mười sáu nhớ về Tầm Vu” (ca dao Tầm Vu). Qua hơn 100 năm hình thành và phát triển, lễ hội trở thành biểu tượng, nơi sinh hoạt văn hóa quan trọng, nổi bật của người dân vùng đất Tầm Vu nói riêng và tỉnh Long An nói chung, đồng thời, lễ hội được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia năm 2014 [3].

Nét đẹp lễ hội Làm chay ở thị trấn Tầm Vu không hẳn là việc tổ chức lớn như thế nào hay thu hút bao nhiêu người tham dự hành lễ mà đó là phong tục truyền thống và ý nghĩa văn hóa cao đẹp mà người xưa gởi gắm vẫn được gìn giữ đến tận ngày nay. Vậy, đâu là những giá trị và đặc điểm văn hóa tiêu biểu của lễ hội Làm chay? Cộng đồng dân cư nơi đây đóng vai trò như thế nào trong việc giữ gìn và phát triển lễ hội suốt hơn một trăm năm qua? Truyền thống được gìn giữ mà nhiều tác giả đánh giá là một nỗ lực chung của cộng đồng và chính quyền địa phương, song ở một khía cạnh xa hơn, chúng tôi nhận thấy đó cũng là một hình thức thể hiện của sự “đối thoại văn hóa” mang tính tập thể.

Quá trình sưu tầm, nghiên cứu lễ hội Làm chay ở thị trấn Tầm Vu đã trải qua một thời gian khá lâu bằng nhiều công trình, bài viết đã được công bố, xuất bản. Tuy nhiên, không phải mọi khía cạnh, góc nhìn khoa học về lễ hội Làm chay đều được luận giải trọn vẹn, đầy đủ, vẫn còn những câu hỏi đang để ngỏ. Vì vậy, mục đích nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội Làm chay trong thời gian hiện nay là việc làm cần thiết và cấp bách, đặc biệt là sau khoảng thời gian lễ hội Làm chay được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia năm 2014.

## II. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU

Từ trước đến nay, hoạt động lễ hội Làm chay ở thị trấn Tầm Vu luôn là đề tài hấp dẫn, lôi cuốn đối với những người sưu tầm, nghiên cứu văn hóa tại tỉnh Long An nói riêng và trong cả nước nói chung. Đầu tiên phải kể đến là Kỷ yếu Hội thảo Chuyên đề *Việc cưới – việc tang – lễ hội tỉnh Long An* năm 1999 của Sở Văn hóa – Thông tin Long An [4]. Trong đó, Đặng Văn Chính có đề cập đến nghi lễ truyền thống và vật phẩm dâng cúng tại lễ hội Làm chay như sau:

‘Nghi thức lễ có liên quan đến chùa, miếu, đình. Lễ hội quy tụ được hầu hết nhân dân các

giới và các tôn giáo tham gia hành lễ, các phẩm vật được cúng tế ở đây là các sản phẩm tại địa phương mà hầu hết là sản phẩm từ lúa gạo, hoa quả do tập thể nhân dân và nghệ nhân, các bô lão, các trai tráng tạo nên' [4, tr.148].

Tiếp đó là Kỳ Đức, người có nhiều năm nghiên cứu lễ hội Làm chay với bài viết *Góp phần tìm hiểu thêm về lễ hội Làm chay ở đình Dương Xuân Hội, thị trấn Tầm Vu, huyện Châu Thành, tỉnh Long An* [5]. Trong bài viết, tác giả đi sâu vào việc phân tích, so sánh điểm giống nhau, khác nhau và yếu tố cải biên, dị bản thể hiện sâu sắc qua tên gọi, hình thức tổ chức nghi lễ giữa lễ hội Làm chay với lễ Vu lan hay còn gọi là Tết Trung nguyên rằm tháng Bảy và lễ cúng tế Kỳ yên ở các đình thần Nam Bộ, đặc biệt nghi thức lễ tiễn khách trong lễ hội Làm chay 'còn gọi là lễ tống phong, tống ôn, tống quái thường gắn với dịp lễ cúng tế Kỳ yên ở các đình thần Nam Bộ' [5].

Công trình *Lễ hội Làm chay đình Dương Xuân Hội (huyện Châu Thành, tỉnh Long An)* do Chi hội Văn nghệ dân gian Việt Nam tỉnh Long An xuất bản năm 2014 [6] với mục đích chính là tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu lễ hội Làm chay nhằm góp phần bảo tồn, phát huy lễ hội truyền thống của địa phương, các tác giả tập trung mô tả nguồn gốc lễ hội, lịch sử hình thành đình Tân Xuân, trình tự thời gian diễn ra các nội dung lễ và trò chơi dân gian; đồng thời, các bài viết cũng nhấn mạnh tính dung hợp đa sắc thái tín ngưỡng – tôn giáo với tinh thần uống nước nhớ nguồn, biết tri ân các anh hùng nghĩa sĩ năm xưa (như Đỗ Tường Phong, Đỗ Tường Tự) và đồng bào tử nạn. Phương Thảo, trong bài viết *Lễ hội Làm chay ở Tầm Vu, huyện Châu Thành* [7], nhận định lễ hội này có yếu tố dung hợp văn hóa đặc thù ở Nam Bộ thông qua thành phần tham gia cử lễ và nghi thức cúng tế. Tương tự, năm 2014, trong công trình nghiên cứu *Lễ hội truyền của người Việt ở Đồng bằng sông Cửu Long – Vấn đề bảo tồn và phát huy* [8], Nguyễn Xuân Hồng có nêu khái quát sơ nét về lễ hội Làm chay ở thị trấn Tầm Vu với tiến trình lễ hội, trò chơi dân gian, các lễ vật dâng cúng. Trong đó, tác giả lưu ý lễ hội Làm chay có yếu tố đan xen đậm nét giữa nghi lễ của nhà chùa với nghi thức cúng đình:

'Những lễ hội do ảnh hưởng các tín ngưỡng, tôn giáo khác nhau mà có những biến thái nhất định, chẳng hạn lễ hội làm chay đình Dương

Xuân Hội (huyện Châu Thành, tỉnh Long An), hội tụ các yếu tố của Phật giáo, Nho giáo, Lão giáo, Cao Đài... nên lễ hội này vừa có ăn chay lại vừa có ăn mặn' [8, tr.93].

Công trình của Nguyễn Xuân Hồng chưa đi sâu nghiên cứu lễ hội Làm chay như một đối tượng riêng biệt, cụ thể mà chỉ dừng lại ở khía cạnh minh họa cho các phân tích, đánh giá về lễ hội truyền thống của người Việt ở miền Tây Nam Bộ. Theo khảo sát của chúng tôi, đây chính là yếu tố thu hút đông đảo người dân đến với lễ hội Làm chay ở thị trấn Tầm Vu hàng năm.

Bài viết *Nghi lễ cầu siêu – cầu an trong cộng đồng các dân tộc tại Nam Bộ* của Phan Thị Yến Tuyết [9] lại ở vào trường hợp khác. Tác giả nghiên cứu sâu vấn đề nghi lễ cầu siêu và cầu an của các cộng đồng cư dân ở Nam Bộ với hình thức và quy mô diễn ra khác nhau giữa các địa phương mà nghi lễ trai đàn cầu siêu và cầu an của lễ hội Làm chay ở thị trấn Tầm Vu là ví dụ điển hình:

'Lễ Trai đàn (được dân gian hóa lễ làm chay) tổ chức hàng năm tại đình Tân Xuân, thị trấn Tầm Vu có quy mô rất lớn, không chỉ bó hẹp trong phạm vi thị trấn mà còn mở rộng ra nhiều địa phương khác trong vùng, số người tham dự khá đông, khoảng 20.000 người' [9, tr.19].

Lễ hội Làm chay ở quy mô cộng đồng tương đối hiếm ở Nam Bộ. Ngoài thị trấn Tầm Vu, phường Bửu Long (thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) cũng có lễ hội Làm chay, song mỗi nơi lại mang nét riêng của mình. Cuốn sách *Miếu thờ và lễ hội Làm chay* của Nguyễn Thị Nguyệt [10] và bài viết *Xác bướm hồn sâu: Chuyển đổi hình thức tín ngưỡng ở cộng đồng người Hẹ vùng Bửu Long (Biên Hòa, Đồng Nai)* của Nguyễn Ngọc Thơ, Nguyễn Thị Nguyệt [2] đã phân tích sâu sắc đến lễ hội Làm chay của người Hoa bang Hẹ ở vùng Bửu Long. Theo các tác giả, miếu thờ Thiên Hậu là sự chuyển đổi hình thức tên gọi từ truyền thống thờ Tổ nghề. Lễ hội Làm chay trong miếu Thiên Hậu thực chất là lễ hội cộng đồng tri ân Tổ nghề và phổ độ chúng sinh. Qua so sánh nội dung, chúng tôi nhận thấy giữa hai lễ hội Làm chay ở Bửu Long và ở Tầm Vu hoàn toàn không trùng lặp về mặt thời gian, hình thức và không gian tổ chức.

Nhìn chung, hướng nghiên cứu của các công trình, bài viết trên chủ yếu mô tả nguồn gốc,

diễn trình lễ hội. Các nghiên cứu mang tính chất liệt kê, nêu hiện tượng, chưa đi sâu nghiên cứu có hệ thống về lễ hội Làm chay. Trên cơ sở kế thừa kết quả nghiên cứu của các tác giả đi trước, cùng với nguồn tư liệu thu thập trong quá trình điền dã, phỏng vấn chuyên gia và cộng đồng tại thị trấn Tầm Vu, trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi mong muốn đi sâu nghiên cứu, phân tích, đánh giá hoạt động lễ hội Làm chay. Từ đó, bài viết làm rõ những giá trị của lễ hội mang lại cho người dân và các đặc điểm văn hóa nổi bật của lễ hội.

### III. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

#### A. Nguồn gốc hình thành và diễn trình lễ hội Làm chay

Thị trấn Tầm Vu là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa của huyện Châu Thành, tỉnh Long An. Thị trấn Tầm Vu được thành lập năm 1992 trên cơ sở một phần diện tích tự nhiên và dân số thuộc xã Dương Xuân Hội và Hiệp Thạnh. Thị trấn Tầm Vu nằm cách thành phố Tân An khoảng 15 km về phía Nam theo đường tỉnh lộ 827A, cách Thành phố Hồ Chí Minh 52 km theo tuyến quốc lộ 1A và 42 km theo tuyến quốc lộ 50. Diện tích tự nhiên là 344,34 ha; phía Đông giáp xã Phước Tân Hưng, phía Tây giáp xã Dương Xuân Hội, phía Nam giáp xã An Lục Long và phía Bắc giáp xã Hiệp Thạnh; dân số khoảng 5.889 người [11]. Thị trấn Tầm Vu hiện có ba khu phố 1, 2, 3 và ba ấp Hồi Xuân, Hội Xuân, Phú Thạnh. Hiện nay, địa bàn thị trấn Tầm Vu vẫn còn nhiều dịp lễ cúng trong năm tại thiết chế đình làng như lễ hạ điền, thượng điền, cầu bông, kỳ yên. Trong đó, lễ được duy trì với quy mô, hình thức lớn nhất là lễ hội Làm chay ở đình Tân Xuân vào ngày 15, 16 tháng Giêng âm lịch, quy tụ đông đảo người dân, tín đồ của các tôn giáo trên địa bàn và các vùng lân cận ở địa phương tham gia.

Lễ hội Làm chay còn được gọi là lệ Làm chay, lễ Trai đàn, lễ Chay đàn, Chay đàn thí thực được người dân thị trấn Tầm Vu tổ chức nhằm tưởng nhớ các anh hùng nghĩa sĩ, cầu siêu theo nghi thức Phật giáo cho vong linh người chết và cầu an cho cộng đồng, làng xóm. Theo quan sát của chúng tôi, có ít nhất hai cách diễn giải khác nhau về ý nghĩa lễ hội. Đối với cơ quan quản lý nhà nước và các vị bô lão trong vùng, lễ hội có thể

hiểu là “ngày giỗ chung” của hai nhân vật lịch sử ở địa phương là ông Đỗ Tường Tự và ông Đỗ Tường Phong, đại diện cho các anh hùng nghĩa sĩ và đồng bào tử nạn trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mĩ. Song, đối với đại đa số người dân tham gia lễ hội, lễ hội là dịp để cúng cầu an. Chính vì thế, nhiều chi tiết lễ hội gắn với mục tiêu cầu mưa thuận gió hòa, tiêu trừ cô hồn nạ quỷ và cứu độ chúng sinh được thể hiện một cách phô trương hơn. Có thể nói, người dân địa phương quan tâm nhiều hơn đến nhân vật Ông Tiêu (Tiêu diện Đại sĩ), một trong nhiều hóa thân của Quan Thế Âm Bồ Tát. Nhìn tổng thể, lễ hội Làm chay là sự liên kết, tổng hòa các thiết chế tôn giáo, tín ngưỡng, không gian tổ chức không chỉ diễn ra ở đình Tân Xuân (đình Dương Xuân Hội) mà còn liên quan đến các thiết chế tôn giáo, tín ngưỡng dân gian trên địa bàn thị trấn Tầm Vu như chùa Ông (Linh Võ Tự), miếu Điền (Dương Xuân Miếu), miếu Cô Hồn (Âm Nhon Miếu), chùa Linh Phước (Linh Phước Tự) và thánh thất Phương Quế Ngọc Đài (đạo Cao Đài). Lễ hội được hình thành cách nay hơn 100 năm, gắn liền với hai truyền thuyết dân gian được người dân truyền tụng đến ngày nay. Do đó, lễ hội này là điểm “gặp gỡ” và “giao tiếp” giữa người dân với chính quyền địa phương, giữa cá nhân với cộng đồng và giữa người dân địa phương với nhau (đại diện qua thiết chế đình làng).

Nhiều truyền thuyết gắn với nguồn gốc lễ hội Làm chay được lưu truyền, trong đó, nổi bật là hai truyền thuyết gắn với hai cách diễn giải ý nghĩa lễ hội nói trên. Truyền thuyết thứ nhất bắt nguồn từ lịch sử đấu tranh chống giặc ngoại xâm của vùng đất Tầm Vu nửa cuối thế kỉ XIX. Sau khi thực dân Pháp đánh chiếm Tầm Vu, chúng ra sức đàn áp dân ta dã man. Vì thế, nhiều cuộc khởi nghĩa, phong trào vũ trang chống Pháp dấy lên mạnh mẽ, liên tục, tiêu biểu là cuộc nổi dậy của anh em ông Đỗ Tường Tự và Đỗ Tường Phong do Thủ khoa Huân lãnh đạo. Để đàn áp phong trào khởi nghĩa, Pháp ra lệnh dẹp chợ, gom dân, xử tử những người tham gia kháng chiến hoặc bị chúng tình nghi nên lần lượt nhiều nghĩa sĩ hi sinh, nhiều người dân bị giết chết oan uổng. Khởi nghĩa thất bại, ông Đỗ Tường Tự bị thực dân Pháp xử bắn ngày 26 tháng 4 năm Mậu Dần (1878) tại chợ Tầm Vu, người dân đem ông an

táng bên con đường mòn cạnh pháp trường phía sau đình Tân Xuân theo di huấn; còn ông Đỗ Tường Phong bị xử chém sau ông Đỗ Tường Tự ba ngày tại khu vực gần thành phố Tân An bây giờ. Trước cái chết hiên ngang, oanh liệt của hai nghĩa sĩ trung kiên “vị quốc vong thân”, tỏ lòng tôn kính, người dân Tầm Vu ngày ấy đã tìm duyên cớ cho việc làm Lễ trai đàn thí thực cúng tế cô hồn nhưng thực chất là cầu siêu cho các chiến sĩ trận vong nhằm tránh sự đàn áp tàn bạo, dã man của kẻ thù. Theo năm tháng, lễ hội tồn tại, phát triển đến ngày nay với tên gọi lễ hội Làm chay mà người dân gọi nôm na là Lễ làm chay. Truyền thuyết thứ hai được truyền miệng rằng, phía trước đối diện tiền đình Tân Xuân, cách 100 m có chợ Tầm Vu, khi xưa hoạt động buôn bán nhộn nhịp, tập nập người qua lại giao lưu, trao đổi hàng hóa, nông sản, nhất là buổi trưa học trò, trẻ con thường tụ tập ghé chơi. Một hôm vào giờ chánh Ngọ, nhà lồng chợ bất ngờ đổ sập nhưng không hiểu sao, hôm đó vắng học trò nên may mắn không xảy ra thương vong, thiệt hại về người. Sự cố ngẫu nhiên thần kì, khiến dân làng nơi đây đứng ra tổ chức Lễ trai đàn cúng thí thực để xua đuổi ma quỷ, giải thoát cô hồn còn lẫn khuất mà họ tin rằng đó là nguyên nhân chính gây ra vụ sập nhà lồng chợ năm nào (tài liệu phỏng vấn tại thị trấn Tầm Vu, ngày 09/02/2020).

Qua lời kể của các cụ lão niên, lễ hội khởi nguồn từ mục tiêu cúng cầu an của người dân (truyền thuyết hai), về sau được các bộ lão chuyển hóa, gắn thêm vào giá trị lịch sử (truyền thuyết nhất), tiếp biến lễ hội thành một sinh hoạt văn hóa tập thể mang tính chính thống. Cũng theo lời kể của các cụ, việc chuyển đổi, gắn thêm ý nghĩa lịch sử xuất phát từ tấm lòng tri ân tiền nhân và các anh hùng, liệt sĩ của người dân, hoàn toàn không phải là một áp đặt nào từ bên ngoài cộng đồng.

Xét về nội dung, truyền thuyết dân gian thứ nhất gắn với giá trị lịch sử truyền thống cao đẹp của dân tộc, có tính thuyết phục hơn cả. Điều này cho thấy nguồn gốc lễ hội Làm chay xuất phát từ lòng yêu nước, sự kính trọng các bậc nghĩa sĩ trung kiên đã hi sinh trong phong trào võ trang kháng Pháp nửa cuối thế kỉ XIX, tiêu biểu là anh em ông Đỗ Tường Tự và Đỗ Tường Phong. Đó cũng là một trong số ít các nhân tố then chốt

quyết định sự tồn tại và phát triển của lễ hội, và cũng là “chất keo” gắn kết cộng đồng với quản lí địa phương, giữa người trí thức và đại chúng. Qua quan sát, nghiên cứu và phân tích các nghi thức cúng tế tại lễ hội Làm chay, ngoài thông lệ cúng tế thần, lễ hội chứa nhiều yếu tố nghiêng về cúng nghĩa sĩ và chiến sĩ trận vong, đồng bào tử nạn ở địa phương trong thời kì chống Pháp và Mĩ như lễ cúng tế và đề phan liệt sĩ với mục đích tưởng nhớ và ca ngợi công đức, tinh thần xả thân quên mình vì đất nước của các anh hùng nghĩa sĩ. Hiện nay, tại đình Tân Xuân, nơi chính diễn ra lễ hội Làm chay vẫn còn đặt bàn thờ bốn vị cách mạng tiền bối như Đỗ Tường Tự, Đỗ Tường Phong, Võ Duy Truyen, Châu Văn Giác và các anh hùng liệt sĩ cách mạng của địa phương. Chỉ có những sự kiện mang tính dân tộc thiêng liêng, tưởng nhớ các bậc tiền nhân, anh hùng nghĩa sĩ mới quy tụ đông đảo người dân và nhiều tôn giáo, tín ngưỡng tham gia như vậy. Lễ hội là hình thức văn hóa để tôn vinh các nhân vật lịch sử và các anh hùng liệt sĩ cách mạng của địa phương, giúp họ sống mãi trong lòng người dân, góp phần giáo dục cho thế hệ trẻ về truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, truyền thống yêu nước của cha ông.

Lễ hội Làm chay ở thị trấn Tầm Vu được tổ chức ngày 15 – 16 tháng Giêng âm lịch hàng năm. Trước năm 1945, lễ hội tổ chức đơn giản, chỉ lập đàn dưới đất cúng cầu siêu tại nhà lồng chợ cũ thuộc khu vực chợ Tầm Vu hiện nay. Từ năm 1945 đến năm 1954, mỗi kì cúng lễ hội có thêm phần hát bội, trước cúng thần sau phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hóa nghệ thuật của người dân. Từ năm 1954 đến năm 1979, lễ hội tiếp tục được cúng ở chợ Tầm Vu nhưng quy mô lớn nhỏ tùy theo điều kiện của địa phương và người dân trong năm đó. Từ năm 1980 đến nay, việc cúng tế lễ hội Làm chay được chuyển vào đình Tân Xuân, với các nghi thức, hoạt động văn hóa, trò chơi dân gian, thể dục thể thao diễn ra theo trình tự như sau:

- Ngày thứ nhất: Lễ hội bắt đầu vào lúc 10 giờ ngày 15 tháng Giêng với nghi thức thỉnh Ông Tiêu từ chùa Linh Phước về chùa Ông thờ cúng một đêm, đến ngày 16 rước về ngự trên giàn Ông Tiêu tại đình Tân Xuân. Đám rước gồm các thành viên Ban Khánh tiết, các bậc cao niên, chư tăng, bốn người khiêng kiệu và đông đảo nhân dân

trong vùng tham gia, bắt đầu từ đình Tân Xuân đến chùa Linh Phước thực hiện nghi thức rước Ông Tiêu. Khi đến chùa Linh Phước, thành viên đâm rước vào chùa cúng vái Phật với hương, hoa, bánh, trái, đặt tiền cúng tượng trưng ở bà thờ tổ, sau đó dùng cơm chay và xin phép chùa được thỉnh Ông Tiêu về. Tới chùa Ông, kiệu rước đưa vào cửa chính, Ông Tiêu được đặt lên bàn thờ bên tay phải, các vị chức sắc dâng lễ vật, đọc kinh cầu nguyện với lòng thành kính và gióng lên ba hồi trống sấm, lúc này người dân có thể ra vào chiêm bái tự do. Ông Tiêu là đối tượng chính của lễ hội, một trong nhiều hóa thân của Quan Thế Âm Bồ Tát để trấn áp, diệt trừ cô hồn ngạ quỷ, cứu độ chúng sinh. Hình tượng Ông Tiêu cao khoảng 2 m, mặc trang phục võ tướng nhiều màu sắc, gương mặt quái dị hung dữ, đầu có ba sừng, tay phải cầm lá cờ, tay trái chống nạnh, miệng phun lửa, đặc biệt có lưỡi dài gần nửa mét, là nơi tập trung quyền lực, phép thuật của ông Tiêu. Do tính chất quan trọng, hình ảnh Ông Tiêu trong lễ hội Làm chay được thể hiện rất công phu và nghi thức rước cũng được thực hiện trang nghiêm, long trọng.

Thỉnh Phật, thỉnh Thầy (Tăng): 14 giờ, nghi thức thỉnh Phật được tiến hành, tương đối giống như lễ thỉnh Ông Tiêu. Lễ rước xuất phát từ đình Tân Xuân đến chùa Linh Phước để thỉnh Phật Thích Ca và hai Bồ Tát theo hầu là A Nan và Ca Diếp bằng cỗ thếp vàng về đặt ở bàn thờ trung tâm đình Tân Xuân. Bên cạnh nghi thức thỉnh Phật, việc thỉnh kinh và thỉnh thầy cũng được thực hiện cùng lúc. Thường thì thỉnh ba sư thầy ở chùa Linh Phước hoặc cũng có khi thỉnh ở chùa nơi khác nhưng tiêu chuẩn phải là người đức độ, hành đạo lâu năm và có uy tín trong vùng; việc thỉnh kinh đi kèm theo lễ thỉnh thầy để đưa vào tụng niệm tại đình.

Khai mạc lễ hội Làm chay: 15 giờ 30 phút, lễ khai mạc được tổ chức cử hành trong sân lễ của đình Tân Xuân, trước đài liệt sĩ. Sau các nghi thức đọc diễn văn khai mạc, phát biểu của đại diện chính quyền địa phương, đại biểu và nhân dân đến đặt hoa, đốt trầm hương, mặc niệm, gióng ba hồi chiêng trống chiêu hồn liệt sĩ. Sau tiếng trống khai hội, đại biểu và nhân dân đến dâng hương tại ngôi mộ của người nghĩa sĩ yêu nước kiên trung – Đỗ Tường Tự.

Khai kinh tụng cầu an: 18 giờ, tiến hành thực

hiện nghi thức khai kinh tụng cầu an do Phật giáo phụ trách với nghi lễ tụng kinh phổ môn, đọc số của thầy Cả và nhận số của Ban Quản trị đình Tân Xuân, Phật tử và người dân quỳ lạy phía sau. Nghi thức này vốn phổ biến trong nhà chùa được thực hiện trong lễ hội Làm chay nhằm mục đích cầu an cho cộng đồng.

Lễ cúng tế liệt sĩ: 19 giờ, nghi thức cúng tế liệt sĩ hay còn gọi là chiến sĩ trận vong được cử hành, do đạo Cao Đài đảm trách. Trước lễ cúng tế, đình sẽ tổ chức rước bốn đạo (tín đồ đạo Cao Đài), đồng nhi, đồng nữ trong y phục đạo Cao Đài từ thánh thất Phương Quế Ngọc Đài về đình để thực hành nghi lễ. Đến đình, đại diện bốn đạo vào đình lễ thần, sau đó quay ra sân cùng bốn đạo, đồng nhi, đồng nữ hành lễ ở sân lễ với các nghi thức dâng hương, dâng, trà, quả ba lần, mỗi lần ba hiệp, có một đồng nữ xướng ngôn ca kệ giống như nghệ thuật hát bội và kết thúc bằng nghi thức đọc văn tế chiến sĩ trước đài liệt sĩ.

Lễ đề phan liệt sĩ: 20 giờ 30 phút, lễ đề phan liệt sĩ do Phật giáo phụ trách thực hiện. Vị sư Cả chủ trì nghi thức đề phan liệt sĩ, có nhạc lễ phụ họa. Bên cạnh phần tụng niệm kinh của các thầy còn treo lá phan có nội dung ca ngợi công đức, tinh thần xả thân quên mình vì đất nước của các anh hùng liệt sĩ.

- Ngày thứ hai: Sang ngày 16 tháng Giêng, phần hội với các trò chơi dân gian như bịt mắt đập nổi đất, kéo co, nhảy bao bố, thả bắt vịt, cùng các trò chơi thể thao hiện đại như chạy việt dã, đua xe đạp chậm, bóng chuyền và bóng đá bắt đầu diễn ra lúc 8 giờ. Cùng lúc đó, lễ cúng cô hồn cũng được tiến hành tại miếu Âm Nhơn, do Ban Nghi lễ của đình Tân Xuân chủ trì. Lễ vật là một con heo sống đã làm sạch và cháo, gạo, muối, đĩa huyết, bánh, trái, giấy tiền vàng bạc. Lễ vật sau khi cúng xong được đưa về đình cho Ban Hậu cần nấu nướng thết đãi khách đến tham dự.

Lễ thỉnh Ông Tiêu lên giàn: 10 giờ 30 phút, nghi thức thỉnh Ông Tiêu lên giàn được tiến hành. Lễ rước gồm ba thị niên (người lớn tuổi, có uy tín trong vùng), một bàn thờ rước có bốn người khiêng, có hương, dâng, trà, quả và đồ cúng, ban nhạc lễ, trống lớn, đội lân đi kèm, cùng hàng trăm người tham dự, tạo nên bầu không khí thật long trọng và tưng bừng từ đình Tân Xuân đến chùa Ông rước Ông Tiêu về đình trấn vị trên bàn

thờ tại giàn Ông Tiêu. Trước giàn Ông Tiêu có treo lá phướn dài khoảng 6 m và cặp liễn đối ghi: “Hồn lạnh lẽo nương theo cây cỏ. Hội Chay đàn giải thoát tâm linh”. Cùng lúc, một đám rước khác gồm ba thị niên, có lân, trống, nhạc đến miếu Âm Nương thỉnh cô hồn. Sau khi cúng vái, lư hương cô hồn được đưa về đặt tại bàn cúng cô hồn trên giàn Ông Tiêu trong sân đình.

Lễ chiều u: Đúng 12 giờ, lễ chiều u diễn ra cả trên sông lẫn đường bộ gồm nghi thức chiều u gần và chiều u xa, thành phần giống nhau gồm ba thị niên, có lân, trống, nhạc và đông đảo quần chúng nhân dân tham gia. Nếu chiều u gần thì xuất phát từ đình Tân Xuân đi bộ về tứ phương đến các địa điểm ngã ba huyện, cầu Ông Khố, Cầu Chùa, Hiệp Thạnh. Tại đây, các ông thị niên hành lễ, rót rượu cúng, đốt nhang, vái lạy thỉnh vong linh, cô hồn về giàn Ông Tiêu. Nếu chiều u xa thì xuất phát từ chợ Tầm Vu trên phương tiện xe khách đến ngã tư Long Trì, xuống ngã ba chợ Ông Bái (xã An Lục Long), ngã tư Thanh Phú Long, vòng về chợ Phước Tân Hưng, vào nghĩa trang liệt sĩ huyện (xã Phú Ngãi Trị) tổ chức thắp hương, tưởng niệm, viếng mộ và sau đó đến miếu Bà Cố (xã Hiệp Thạnh), chợ Vĩnh Công, rồi quay trở lại chợ Tầm Vu, đến đây đoàn rước xuống xe đi bộ mang lư hương về sân lễ cúng tại giàn Ông Tiêu kết thúc lễ chiều u. Nghi lễ hàm chứa ý nghĩa tâm linh rước đón các cô hồn, vong linh ma quỷ nơi sông nước, đường bộ về giàn Ông Tiêu để được siêu thoát, không quấy phá cuộc sống bình yên, hạnh phúc của dân làng. Nghi thức này do Ban Cúng tế và các sư thầy chủ trì thực hành cùng với sự tham gia đông đảo của cộng đồng địa phương.

Các nghi thức đánh động, thỉnh thầy, thỉnh kinh: 18 giờ, nghi thức đánh động, thỉnh thầy, thỉnh kinh là phần sôi nổi nhất của lễ hội. Các nghi thức này bắt đầu diễn ra với màn diễn có nội dung thầy trò Tam Tạng vâng lệnh vua Đường sang Tây Trúc thỉnh kinh theo cốt truyện *Tây Du Ký*. Đoàn thỉnh kinh gồm Tam Tạng, Tề Thiên, Bát Giới, Sa Tăng, Bạch Long Mã tập trung trước giàn Ông Tiêu nghe chiếu của vua Đường rồi đi qua các động ở ngã ba huyện, Lò Muối, cầu Thầy Sơn và trước cổng chùa Linh Phước để diệt trừ yêu quái. Sau khi thu phục xong yêu quái ở các động, đoàn thỉnh kinh vào chùa Linh Phước lạy

phật, thỉnh kinh, thỉnh thầy rồi trở về đình Tân Xuân trước giàn Ông Tiêu. Lễ vật thỉnh về được đặt trên bàn thờ trung ương gồm có kinh Phật, một bàn tay Phật và một nhạo rượu bằng sáp, ba cây hương, mười cái bèo vuông làm bằng giấy đỏ dùng cắm nền, thả trôi trên sông.

Lễ phóng đăng: 20 giờ 30 phút, nghi thức phóng đăng (thả bèo giấy đốt nền), phóng sinh (thả chim, rùa, cá) nhằm mục đích hướng tới giác ngộ, giải thoát chúng sinh diễn ra trên sông Tầm Vu. Một hình thức có ý nghĩa tương tự nghi thức phóng đăng, phóng sinh trong lễ phổ độ Trung nguyên rằm tháng Bảy. Tại đình Tân Xuân, ba ông thị niên, hai sư thầy đứng trước bàn thờ Tam Thế tụng kinh và bưng mâm cúng đựng mười cái bèo ở trước giàn thầy. Sau đó, bèo sẽ được mang ra sông Tầm Vu với nghi thức đánh trống, múa lân long trọng. Ghe đăng được cộng đồng trang trí rất công phu từ những ngày chuẩn bị lễ hội, trên có bàn thờ đặt bài vị, một con vịt luộc, cỗ bánh cúng, nhang đèn. Đứng trước mũi ghe có bốn người sắm vai quỷ dạ xoa, ông Địa, Kim Đồng và Ngọc Nữ cầm hai chén bít vãi đỏ đựng các đồng xu xưa để lắc tượng trưng cho âm dương. Khi dưới sông, quỷ dạ xoa, ông Địa múa roi lửa trên ghe đăng thì trên bờ các vị sư tụng kinh, niệm Phật và hành lễ phóng sinh. Ghe đăng sau đó tiến ra sông để thả gáo dừa đựng cát tẩm dầu và đốt cháy, các sư thầy tiếp tục tụng kinh, đọc sớ, sau đó đốt sớ rồi rắc xuống sông và thả bèo mang nền cháy sáng.

Nghi thức xô giàn – tiễn khách: Đúng 24 giờ, nghi thức quan trọng nhất của lễ hội Làm chay là xô giàn – tiễn khách được tiến hành. Sau khi kết thúc tụng cầu an, lễ vật gồm bánh, trái cây, gạo, muối trên giàn được rải xuống và phân phát cho trẻ em; Ban Tổ chức lễ hội đốt hình tượng Ông Tiêu, kèm theo giấy tiền vàng bạc và xô giàn để người dân vào niệm Phật, cúng tế và nhận lộc. Việc đưa tiễn khách (vong linh, cô hồn) được thực hiện bằng thuyền giấy khung tre, đặt trên bè chuối. Trên thuyền có đồ cúng gồm gạo, muối, đầu heo, thịt, rượu và nhang. Sau một hồi trống tiễn, thuyền được thả xuôi theo dòng sông Tầm Vu. Đoàn đưa tiễn khách quay về đình Tân Xuân thỉnh lư hương cô hồn về miếu Âm Nương. Đến đây, hoạt động lễ hội Làm chay ở thị trấn Tầm Vu khép lại, vẫn giữ nguyên tinh thần và ý nghĩa

văn hóa được gìn giữ hơn cả trăm năm.

Nghiên cứu các nguồn tư liệu và quan sát thực tế tại lễ hội Làm chay ở thị trấn Tầm Vu cho thấy, thời gian tiến hành các nghi thức cúng tế của phần lễ và hoạt động trò chơi dân gian, thể dục thể thao của phần hội từ năm 2014 đến nay không diễn ra cố định, có xô dịch sớm hơn hoặc muộn hơn một chút (vấn đề này không ảnh hưởng đáng kể đến lễ hội); phần hội được điều chỉnh, riêng phần nội dung nghi thức vẫn được giữ nguyên, không thay đổi. Ở Nam Bộ, ngoài thị trấn Tầm Vu, phường Bửu Long (thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) cũng có lễ hội Làm chay. Tuy nhiên, qua so sánh, đối chiếu giữa hai lễ hội, chúng tôi nhận thấy mỗi nơi lại mang nét riêng độc đáo của mình. Nếu lễ hội Làm chay ở thị trấn Tầm Vu được cộng đồng người Việt sáng tạo, gìn giữ và trao truyền nhằm tri ân các anh hùng nghĩa sĩ, cầu siêu cho người chết và cầu an cho người sống, diễn ra trong không gian đình, chùa, miếu và thánh thất có liên quan vào ngày 15, 16 tháng Giêng âm lịch hàng năm, còn lễ hội Làm chay ở vùng Bửu Long là của riêng cộng đồng người Hoa, lễ hội thể hiện sự tri ân tổ nghề và phổ độ chúng sinh, được tổ chức trong không gian miếu thờ từ ngày 10 đến ngày 13 tháng Sáu âm lịch, ba năm mới tổ chức một lần vào các năm Thân, Hợi, Dần, Ty.

### B. Giá trị văn hóa của lễ hội Làm chay

Lễ hội Làm chay đậm chất nhân văn, đáp ứng một cách hiện thực đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân, bảo tồn và phát huy được giá trị văn hóa vùng đất Tầm Vu, thể hiện tinh thần tri ân công đức các bậc tiền nhân có công khai hoang mở đất và những anh hùng liệt sĩ, những người yêu nước đấu tranh giải phóng dân tộc. Qua sinh hoạt lễ hội, nhân dân được sáng tạo và hưởng thụ văn hóa với việc tổ chức các nghi lễ và hưởng thụ các hoạt động vui chơi, giải trí. Thời gian diễn ra lễ hội, mọi người có dịp thư giãn, chia sẻ và thụ hưởng các giá trị của cuộc sống sau những ngày lao động sản xuất, vất vả mưu sinh. Lễ hội Làm chay đã hình thành nên những giá trị văn hóa tốt đẹp ngày càng lan tỏa trong cộng đồng xã hội, không chỉ có ý nghĩa quan trọng đối với người dân Tầm Vu mà còn cả du khách đến từ nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước.

Trước hết, lễ hội Làm chay lưu giữ những giá trị truyền thống “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc ta qua bao đời nay được nhân dân Tầm Vu tiếp thu, phát huy thực hiện thông qua nội dung nghi thức thờ cúng và các nghĩa cử chung tay góp sức cho lễ hội. Mặc dù là lớp ý nghĩa được “gia tăng” từ sau năm 1945, giá trị lịch sử này trở thành một kênh “đối thoại” của cộng đồng với quá khứ địa phương mình. Nhiều lễ hội đình làng rải rác trong vùng gắn với các nhân vật lịch sử cụ thể, chẳng hạn đình Nguyễn Trung Trực ở Rạch Giá, song điểm khác biệt ở Tầm Vu là các nhân vật lịch sử được người dân phối thờ chung với các tiền nhân, nghĩa sĩ, liệt sĩ trận vong như là một “thực thể lịch sử” mang tính tập thể. Trong tâm thức của người dân Tầm Vu, lễ hội Làm chay là ngày lễ thể hiện truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, tưởng nhớ đối với các bậc tiền hiền, hậu hiền đã dày công khai hoang mở đất và khai cơ lập nghiệp để vùng đất Tầm Vu hoang sơ xưa kia, nay trở nên trù phú, ruộng vườn, nhà cửa, phố chợ sầm uất “Làm chay tưởng nhớ tiền hiền. Có công khai khẩn, hậu hiền khai cơ”, sau là tri ân những nhân vật lịch sử, những người yêu nước đấu tranh vì độc lập đất nước qua các thời kì.

Có thể thấy, giá trị giáo dục lịch sử qua lễ hội này phần nào đó đã truyền cảm hứng và làm động lực thúc đẩy các giá trị văn hóa gia đình: kính nhớ tổ tiên ông bà, truyền thống chữ hiếu. Chị NTH, khu phố 2, thị trấn Tầm Vu (ý kiến cá nhân, ngày 09/02/2020) cho biết: Lễ hội Làm chay là dịp để người dân địa phương, những người con làm ăn xa xứ trở về với nguồn cội, ôn lại lịch sử và thấp nén hương thể hiện lòng thành kính, tưởng nhớ những bậc tiền nhân, ông bà tổ tiên đã bỏ xương máu, công sức để ngày nay con cháu được ấm no, hạnh phúc, đồng thời nhắc nhở thế hệ trẻ làm tốt trách nhiệm của mình đối với quê hương Tầm Vu’. Từ việc tưởng nhớ tổ tiên của mỗi nhà, sau đó là trong từng dòng họ với tục cúng việc lễ được xem là ngày giỗ hội chung ban đầu cho những người thân đi khai hoang đã mất không được thờ cúng, dần dà, tâm thức tưởng nhớ ấy được nhen nhóm, lan rộng và lớn dần trong cộng đồng xã hội, để từ đó phát triển thành một lễ hội thờ cúng chung với hình thức, quy mô tương đối lớn, được tổ chức tại đình làng và các thiết chế chùa, miếu, thánh thất có liên quan. Ngoài các



nghi thức lễ hội chung diễn ra tại đình Tân Xuân vào ngày 15 và 16 tháng Giêng âm lịch, nhiều nhà dân ở thị trấn Tầm Vu vào hai ngày trên còn bày biện nhang, đèn, hoa quả trước sân để cúng kính, tưởng nhớ các bậc tiền nhân, ông bà tổ tiên thể hiện đạo lí “uống nước nhớ nguồn” của người Việt Nam.

Thứ hai, lễ hội Làm chay với giá trị gắn kết cộng đồng được thể hiện qua mối quan hệ giao tiếp ứng xử giữa người dân với chính quyền địa phương, giữa cá nhân với cộng đồng, giữa người dân địa phương với nhau. Theo Seligman and Weller, lễ hội được xây dựng dựa trên những biểu tượng cơ bản để tạo ra các nghi thức chung mang thông điệp chia sẻ nhằm hướng đến sự chung sức, gắn kết và hòa đồng xã hội [12]. Trường hợp lễ hội Làm chay, qua khảo sát thực tế cho thấy, người dân Tầm Vu tổ chức cúng thần, tạ ơn tiền hiền và cúng vong linh với mong muốn thông qua cảm thức và trải nghiệm chung được chia sẻ trong suốt lễ hội có thể gắn kết người dân với chính quyền địa phương, gắn kết người dân với thị trấn Tầm Vu và gắn kết con người với nhau. Với tính chất dung hợp văn hóa đặc thù ở Nam Bộ, lễ hội thu hút sự tham gia của quảng đại quần chúng nhân dân đến từ khắp nơi. Khi lễ hội bắt đầu, mọi người hòa mình vào các hoạt động, nhiều sinh hoạt văn hóa diễn ra với sự tham gia chủ động của cộng đồng dân cư, đó là cơ hội để người dân được thể hiện mình với các hoạt động quét dọn vệ sinh, cắt tỉa, trang trí đèn, hoa chuẩn bị lễ hội, làm hình và dựng giàn Ông Tiêu, giàn Thầy (nơi sư thầy ngồi tụng kinh), đài liệt sĩ, ghe phóng đăng và diễn trò đánh động tạo điều kiện để mọi người gần gũi, hiểu biết, đoàn kết, hỗ trợ, giúp đỡ nhau, góp phần củng cố đoàn kết cộng đồng ở địa phương. Anh NHT, ấp Hội Xuân, thị trấn Tầm Vu (ý kiến cá nhân, ngày 09/02/2020) chia sẻ: ‘Năm nào cũng vậy, sau tết Nguyên đán là tôi đến chùa Ông để cùng mọi người phụ chuẩn bị lễ hội như quét dọn, cắt tỉa, trang trí đèn, hoa. Vì đây là cái tết chung của cả cộng đồng nơi đây. Người có công, có của cùng nhau chung tay tổ chức lễ hội được trang nghiêm, long trọng’. Đặc biệt, bên cạnh các hoạt động chính, khách thập phương đến chiêm bái, tham dự lễ hội còn được chiêu đãi những suất cơm, thức uống miễn phí từ nguồn kinh phí, công sức vận động quyền góp

ủng hộ của người dân. Huỳnh Quốc Thắng, trong công trình *Lễ hội dân gian ở Nam Bộ*, cho rằng:

‘Cái tâm thức truyền thống “uống nước nhớ nguồn” và “thờ cúng tổ tiên” đã giúp liên kết mọi người, thậm chí vượt khỏi giới hạn của óc định kiến tôn giáo hoặc sự cục bộ địa phương để cùng hướng về một đối tượng cử lễ với tâm thế hội thông nhất’ [13, tr.190].

Điều đáng chú ý là người dân các ấp, khu phố đã cùng chung tay góp sức để xây dựng thành các “trại”. Mỗi trại là một tập thể, nhiều tập thể làm nên lễ hội. Ai cũng tìm thấy tiếng nói và cảm giác “được thuộc về” của mình trong lễ hội. Sự tham gia đông đủ của các “trại” phần nào đó là sự góp tiếng nói của mình trong tiếng nói chung của cả cộng đồng trong quá trình văn hóa – xã hội của địa phương. Đó là một kênh “đối thoại văn hóa” giúp “trình bày” và duy trì “quyền lực văn hóa” của cộng đồng thông qua tính chủ thể của họ trong suốt quá trình lễ hội. Có thể thấy, nhiều lễ hội đều là thành quả của tập thể cộng đồng, song với sự phân công và tham gia đông đủ, đều đặn của các ấp, khu phố, lễ hội Làm chay ở Tầm Vu là một sinh hoạt độc đáo mang tính đặc thù. Ở một góc nhìn rộng hơn, lễ hội Làm chay thật sự là ngày hội, cái tết chung thứ hai của người dân Tầm Vu, đã kết nối tinh thần đoàn kết, thương yêu, đùm bọc lẫn nhau, bất kể người theo đạo Phật, đạo Cao Đài hay các tôn giáo khác. Đó còn là sự liên kết con người, tôn giáo, tín ngưỡng không chỉ ở thị trấn Tầm Vu mà cả các vùng lân cận lại với nhau để cùng hướng về đối tượng cử lễ chung là Ông Tiêu với một tâm thế hội đoàn kết, thống nhất.

Thứ ba, lễ hội Làm chay có giá trị thúc đẩy phát triển kinh tế và góp phần xây dựng văn hóa. Việc tổ chức có hiệu quả các hoạt động lễ hội sẽ khai thác tiềm năng du lịch, mang lại nguồn thu, tạo điều kiện cho kinh tế của địa phương phát triển. Bên cạnh đó, thông qua những hoạt động trong lễ hội, lịch sử, văn hóa, hình ảnh đất và người Tầm Vu nói riêng, tỉnh Long An nói chung được quảng bá, giới thiệu rộng rãi đến với khách thập phương trong và ngoài nước. Anh LKS, xã An Lục Long (ý kiến cá nhân, ngày 09/02/2020) cho biết: ‘Có năm tôi được tham gia làm xe hoa, đặc biệt là chịu trách nhiệm về biểu tượng trái thanh long, cây trồng chủ lực giúp người dân Châu Thành làm giàu, tôi rất vui và tự hào. Qua

đó, góp phần làm cho du khách hiểu thêm về vùng đất Tầm Vu nói riêng và Châu Thành nói chung’. Theo thành viên Ban Nghi lễ (ý kiến cá nhân, ngày 09/02/2020): ‘Người xưa ở vùng đất Tầm Vu sáng tạo ra lễ hội Làm chay với mục đích cầu an cho bá tánh, tưởng nhớ các bậc chí sĩ yêu nước, cầu cho đất nước bình an, mưa thuận gió hòa, tuyệt nhiên không mong cầu phúc lộc riêng tư. Ngày nay, chúng tôi là thế hệ kế tục mong mỗi lễ hội được tổ chức an toàn, văn minh, kỷ cương và thể hiện được nét văn hóa truyền thống để quảng bá hình ảnh quê nhà và giao lưu với các địa phương khác, nhưng vẫn giữ được linh hồn của lễ hội’. Cũng vì tinh thần hào sảng, không quan tâm đến thắng thua, hơn thiệt khi tham gia lễ hội, cả hơn trăm năm nay, lễ hội Làm chay không chỉ khép kín trong khuôn khổ của một thị trấn nhỏ mà lan rộng ra cả vùng, là nơi gắn kết mọi người trong không gian văn hóa tín ngưỡng cộng đồng. Chị HMX, nhà ở thị trấn Tầm Vu, hiện đang sinh sống và làm ăn tại Thành phố Hồ Chí Minh (ý kiến cá nhân, ngày 09/02/2020) nói: ‘Mỗi năm, tôi đều về là do tình cảm đặc biệt đối với lễ hội, tôi yêu thích lễ hội này. Lễ hội thật sự ý nghĩa, hay, đẹp và vui. Năm sau, tôi sẽ giới thiệu và rủ thêm bạn bè về Tầm Vu dự hội cho biết’.

Có thể nói, chính vùng đất Tầm Vu với truyền thống đấu tranh anh dũng đã sản sinh ra lễ hội mang tín ngưỡng dân gian hết sức độc đáo, để rồi từ những hình ảnh, nét đẹp của lễ hội Làm chay mà nhiều người biết đến vùng đất Tầm Vu giàu truyền thống lịch sử, văn hóa, đang từng ngày phát triển lớn mạnh. Lễ hội Làm chay thật sự trở thành biểu tượng, thương hiệu văn hóa của thị trấn Tầm Vu khi được nhắc đến. Với ý nghĩa này, lễ hội đã trở thành một cột mốc đánh dấu bản sắc địa phương.

Thứ tư, lễ hội Làm chay mang đậm giá trị văn hóa tâm linh tồn tại trong đời sống của người dân Tầm Vu hàng trăm năm qua với mong muốn cầu siêu cho những vong linh chiến sĩ trận vong, những oan hồn đã khuất và cầu cho quốc thái dân an, mưa thuận gió hòa, ước vọng về cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Lễ hội Làm chay luôn tồn tại sự gắn kết và tương tác lẫn nhau giữa hai mặt đời sống thể tục và đời sống tâm linh, đồng thời, nó thể hiện cơ chế đối thoại hết sức thú vị

của hai lớp văn hóa dân gian (giá trị tâm linh) và chính thống (giá trị lịch sử). Cả hai yếu tố này tương tác và gắn chặt với nhau trong suốt quá trình lễ hội. Đối với người dân địa phương, họ tổ chức (hoặc tham gia) trước là thỏa mãn nhu cầu tâm linh, tinh thần nhân văn khi ứng xử với thần thánh và vong linh người đã khuất (tê thần, cúng tế cô hồn) và sau đó là kính nhớ tiền nhân, tổ tiên và truyền thống quê hương. Qua các nghi thức khai kinh tụng cầu an phổ độ chúng sinh do các sư thầy Phật giáo thực hiện, nghi thức vốn chỉ phổ biến trong nhà chùa nhưng lại được đưa vào hành lễ trong lễ hội Làm chay cho thấy mục đích nhân văn sâu sắc của triết lý nhà Phật. Bên cạnh đó, lễ hội còn thể hiện sự nhân ái đối với cô hồn, chiến sĩ trận vong, những người chết không có ai thờ tự thông qua các nghi thức cúng tế và cầu nguyện cho những người chết oan được siêu thoát. Lễ chiêu u lại hàm chứa ý nghĩa tâm linh rước đón các vong linh ma quỷ nơi dưới sông nước, trên đường bộ về giàn Ông Tiêu để được siêu thoát, không quấy phá cuộc sống bình yên, hạnh phúc của dân làng. Ông NVT, khu phố 1, thị trấn Tầm Vu (ý kiến cá nhân, ngày 09/02/2020) cho biết: ‘Nghi thức chiêu u gồm chiêu u trên sông và chiêu u đường bộ. Chiêu u đường bộ thì dùng xe hoa, còn chiêu u đường sông thì dùng ghe đặng, chúng tôi tổ chức thành đoàn đi qua một số tuyến đường bộ, sông chính trong huyện để rước các vong linh về với lễ hội để cầu siêu, không quấy phá người dân’. Điều đó cho thấy, lễ hội Làm chay có tâm thế hướng đến cuộc đời, giải quyết những vấn đề của cuộc sống đời thường, tất cả vì sự an nguy, hạnh phúc của bá tánh, làng xóm, thể hiện tinh thần nhân văn cao cả trong việc phổ độ chúng sinh và giải thoát vong hồn ma quỷ. Mặt khác, lễ hội Làm chay lại được tổ chức tại đình Tân Xuân, một thiết chế văn hóa làng xã là nơi bảo lưu những giá trị văn hóa chính thống ở địa phương. Đó cũng là kênh “đối thoại văn hóa” để quản lý nhà nước (quản lý văn hóa ở cơ sở) gặp gỡ, đối thoại, điều chỉnh các giá trị lễ hội (khi cần thiết) để đảm bảo tính cân bằng giữa giá trị lịch sử và giá trị tâm linh mà cộng đồng đã tự thân tạo dựng trước đó. Yếu tố thiêng liêng đó có sức cộng cảm và trở thành nét văn hóa xóm làng, góp phần làm phong phú thêm đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Đây là hoạt động văn

hóa tín ngưỡng chủ yếu của nhân dân địa phương trong thời kì đầu khai phá đất phương Nam gian khổ và khắc nghiệt mà ngày nay trở thành nét văn hóa truyền thống của đất và người Tầm Vu. Lễ hội với nội dung tín ngưỡng như đã nêu, cùng với các hoạt động văn hóa diễn ra trong lễ hội đã đáp ứng nhu cầu tâm linh, thể hiện niềm tin của cộng đồng địa phương về khát vọng vươn lên gạt hái những thành tựu trong cuộc sống.

Thứ năm, lễ hội Làm chay với các hoạt động văn hóa đã đáp ứng và thỏa mãn nhu cầu vui chơi, giải trí của cộng đồng. Nếu như tết cổ truyền dân tộc là lễ hội gia đình, dòng họ thì lễ hội Làm chay được ví như cái tết cộng đồng, một dịp tương tác tập thể bất phân thành phần, giới tính, tôn giáo. Nếu ở phần nghi lễ gắn với giá trị lịch sử, yếu tố tôn ti trật tự hình thành từ quan hệ lịch sử (tiền nhân và cộng đồng hiện nay, quá khứ và hiện tại), giữa chính quyền với cộng đồng và giữa người chủ lễ, Ban Quý tế với người dân thì sinh hoạt phần hội hoàn toàn là một “trải nghiệm chung” (thuật ngữ của Seligman and Weller [12]) được chia sẻ toàn dân. Trong không khí dư vị tết cổ truyền vẫn còn, lễ hội Làm chay chính là một “lễ tết” được mở rộng về phạm vi không gian và thành phần tham dự, trở thành một điểm nhấn hội hè quan trọng ở Tầm Vu. Thông qua những trò chơi dân gian như kéo co, đập nổi, nhảy bao bố, trẻ nhỏ, người lớn được vui chơi theo đúng tinh thần lễ hội dân gian, góp phần gắn kết cộng đồng, nhất là trò chơi dân gian thả bắt vịt. Đây là hoạt động không thể thiếu và là điểm nhấn của phần hội. Anh NSH, xã Dương Xuân Hội (ý kiến cá nhân, ngày 09/02/2020) chia sẻ: ‘Thả bắt vịt là trò chơi vui nhất, thu hút đông đảo người tham gia nhất trong số các trò chơi dân gian tại lễ hội Làm chay. Tôi nghĩ, bắt được hay không bắt được vịt thì mọi người ai cũng vui, quan trọng là được vui chơi thoải mái’. Bên cạnh đó, những hoạt động thể dục thể thao cũng diễn ra sôi nổi không kém với các bộ môn bóng chuyền, cờ tướng, cầu lông đã đáp ứng nhiều đối tượng và nhu cầu của người tham gia lễ hội Làm chay. Hoạt động văn hóa, trò chơi dân gian tại lễ hội Làm chay thể hiện tính cộng đồng làng xã rõ nét, mang đậm giá trị truyền thống của dân tộc.

Từ nguồn gốc là lễ Trai đàn cầu siêu cho vong linh người chết và cầu an cho người sống, lễ hội

Làm chay đã chuyển hóa theo hướng gia tăng ý nghĩa lịch sử. Nhờ vậy, lễ hội về bản chất đã được “tăng quyền văn hóa”. Tinh thần của lễ hội là lễ cúng cầu siêu vong linh các tử sĩ của nghĩa quân Thủ Khoa Huân mà hai vị còn lưu tên tuổi là Đỗ Tường Phong, Đỗ Tường Tự và cầu an cho cộng đồng, làng xóm. Qua thời gian, lễ hội Làm chay dung hợp thêm tín ngưỡng thờ Thành hoàng bốn cảnh và đạo Cao Đài thành hình thức sinh hoạt văn hóa đa dạng, không gian được mở rộng ra đình làng và các thiết chế chùa, miếu, thánh thất có liên quan nhưng vẫn giữ được mục đích cốt yếu ban đầu của lễ Trai đàn là cầu siêu, cầu an theo nghi thức Phật giáo. Càng về sau, tính dung hợp văn hóa càng tăng cao, khiến cho lễ hội trở thành một phức thể của các “đối thoại” tập thể như đã phân tích trên đây.

Với mục tiêu bảo tồn và phát huy lễ hội Làm chay một cách bền vững, năm 2013, tỉnh Long An đã hoàn thiện hồ sơ trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định đưa lễ hội Làm chay vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia cùng với việc xếp hạng di tích lịch sử – văn hóa quốc gia đối với đình Tân Xuân vào năm 2014. Từ thời điểm này, các hoạt động quản lí, bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội Làm chay luôn được quan tâm đúng mức, duy trì tổ chức thường niên và lưu giữ được nghi lễ thể hiện nét đặc trưng văn hóa của vùng đất Tầm Vu nói riêng và huyện Châu Thành nói chung. Di sản được cộng đồng và chính quyền quản lí, bảo vệ; không gian tổ chức lễ hội thường xuyên được trùng tu, tôn tạo, nâng cấp. Công tác quản lí và tổ chức lễ hội Làm chay từng bước đi vào nề nếp, được chính quyền và nhân dân địa phương tổ chức chu đáo với tinh thần trách nhiệm cao, đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng văn hóa lành mạnh cho nhân dân và du khách thập phương, trở thành một trong những lễ hội dân gian lớn nhất ở tỉnh Long An. Nội dung tổ chức diễn ra vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm, thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Phần lễ trang nghiêm, long trọng theo các nghi thức truyền thống tại đình, chùa, miếu và các nội dung truyền thống có từ trước đây; hoạt động hội với các trò chơi dân gian, hoạt động thể dục thể thao cũng được chú trọng. Nhận thức của các cấp chính quyền và

nhân dân về xã hội hóa công tác tổ chức lễ hội Làm chay ngày càng được nâng cao, phát huy được vai trò chủ thể và năng lực sáng tạo giá trị văn hóa của cộng đồng. Theo thành viên Ban Tổ chức lễ hội Làm chay (ý kiến cá nhân, ngày 09/02/2020) cho biết:

‘Từ năm 2014, lễ hội Làm chay được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia thì hoạt động quản lý và tổ chức lễ hội có những thay đổi so với trước, cụ thể như công tác tổ chức lễ hội được các sở, ngành tỉnh và huyện quan tâm hơn; phần lễ nghi và phần vui chơi được chú trọng; cơ sở vật chất được trùng tu, tôn tạo khang trang, thiết bị phục vụ lễ hội được trang bị tương đối đầy đủ; các cơ quan báo chí trong ngoài tỉnh kịp thời đưa tin về lễ hội; khách thập phương, bà con kiều bào ở nước ngoài quan tâm đóng góp nguồn lực, kinh phí...’.

Theo quan điểm của chúng tôi, các lễ hội muốn tồn tại và phát triển phải tự thân chuyển hóa, gắn kết nhiều hơn với giá trị lịch sử – truyền thống và được tập thể cộng đồng ủng hộ. Lễ hội Làm chay ở Tầm Vu là một thí dụ điển hình. Những gì chúng tôi nhận biết được ngày hôm nay về cơ bản là sản phẩm của một quá trình diễn hóa lâu dài và liên tục của những đợt chuyển hóa, sàng lọc và bổ sung hình thức, nội dung để cuối cùng lễ hội đã và đang trở thành điểm gặp gỡ và “đối thoại văn hóa” của người dân với chính truyền thống và tương lai của mình. Điều làm nên tính tương đối bền vững của cuộc “đối thoại” ấy cho đến hôm nay chính là tính chủ thể của từng nhóm cộng đồng trong suốt quá trình lễ hội. Không ai khác, chính người dân tham gia vào quá trình “đối thoại” với quá khứ của chính mình để họ tự thân có thể nhận thức đầy đủ vai trò và trách nhiệm của mình với quê hương và với định hướng giáo dục con cháu. Trong quá trình người dân “đối thoại” với tương lai của cộng đồng không thể thiếu vai trò của chính quyền, song để quản lý văn hóa ở địa phương có thể thực hiện một cách hiệu quả, họ phải nắm bắt được tính quy luật của các “đối thoại văn hóa” qua lễ hội. Các “đối thoại văn hóa” ấy có thể còn diễn ra nhiều thay đổi một khi bối cảnh văn hóa – xã hội thay đổi, song theo cảm quan của chúng tôi, chừng nào tính chủ thể của các nhóm cộng đồng vẫn được duy trì, người

dân sẽ tiếp tục tham gia nhiệt thành và hiệu quả vào lễ hội.

#### IV. THAY LỜI KẾT

Từ tín ngưỡng dân gian, người dân Tầm Vu đã sáng tạo nên lễ hội Làm chay đậm chất nhân văn, mang vẻ đẹp của người nông dân Nam Bộ vì cộng đồng, thể hiện đạo lý truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, tinh thần yêu nước, đoàn kết, gắn bó của cộng đồng và tinh thần nhân văn cao quý. Xuất phát từ một lễ hội cầu an mang tính dân gian, lễ hội Làm chay ở Tầm vu đã chuyển hóa thành một lễ hội lịch sử – văn hóa, nơi người dân (các nhóm cộng đồng xóm ấp ở địa phương) được trao quyền duy trì và phát triển tính chủ thể của lễ hội. Đặc tính này giúp họ trở thành chủ thể tập thể trong quá trình tương tác và “đối thoại” với lịch sử và truyền thống văn hóa của địa phương; đồng thời, đây cũng là trao trách nhiệm cho họ để “đối thoại” với tương lai thông qua những thông ước mang tính bình đẳng và tính tập thể trong lễ hội. Trong các quá trình “đối thoại” ấy, sự quản lý văn hóa ở địa phương giữ vai trò tác nhân giúp duy trì các kênh “đối thoại” và kịp thời điều chỉnh những nếu có. Các thể hệ người dân Tầm Vu vẫn ra sức gìn giữ, duy trì và phát triển những giá trị tốt đẹp, để lễ hội Làm chay trở thành biểu tượng văn hóa, niềm tự hào của người dân địa phương. Việc bảo tồn và phát triển lễ hội Làm chay Tầm Vu để các giá trị văn hóa tốt đẹp được lan tỏa ra cộng đồng xã hội là việc làm cần thiết, không chỉ là trách nhiệm của cộng đồng dân cư mà còn có cả vai trò quan trọng của chính quyền địa phương trong việc góp phần gìn giữ và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể của dân tộc.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Lương Văn Hy, Trương Huyền Chi. Thương thảo để tái lập và sáng tạo “truyền thống”: Tiến trình tái cấu trúc lễ hội cộng đồng tại một làng Bắc Bộ. Trong *Những thành tựu nghiên cứu bước đầu của Khoa Nhân học*. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; 2012.
- [2] Nguyễn Ngọc Thơ, Nguyễn Thị Nguyệt. “Xác bướm hôn sâu”: Chuyển đổi hình thức tín ngưỡng ở cộng đồng người Hẹ vùng Bửu Long (Biên Hòa, Đồng Nai). *Tạp chí Văn hóa Dân gian*. 2018; 1(175):16–28.

- [3] Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. *Quyết định số 4205/QĐ-BVHTTDL ngày 19/12/2014 về việc công bố Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia*. Hà Nội; 2014.
- [4] Sở Văn hóa – Thông tin Long An. Tham luận về Lễ hội Làm chay ở Tầm Vu. Trong *Kỷ yếu Hội thảo Chuyên đề về việc cưới – việc tang – lễ hội tỉnh Long An*. Long An; 1999.
- [5] Kỳ Đức. Góp phần tìm hiểu thêm về lễ hội Làm chay ở Đình thần Dương Xuân Hội, thị trấn Tầm Vu, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. *Tạp chí Nguồn sáng Dân gian*. 2003; 4:52–61.
- [6] Chi hội Văn nghệ dân gian Việt Nam tỉnh Long An. *Lễ hội Làm chay Đình Dương Xuân Hội (huyện Châu Thành, tỉnh Long An)*. Long An; 2004.
- [7] Phương Thảo. Lễ hội Làm Chay ở Tầm Vu, huyện Châu Thành. *Tạp chí Thế giới di sản*. 2010; 10:24–25.
- [8] Nguyễn Xuân Hồng. *Lễ hội truyền thống của người Việt ở Đồng bằng sông Cửu Long – Vấn đề bảo tồn và phát huy*. Hà Nội: Nhà Xuất bản Văn hóa - Thông tin; 2014.
- [9] Phan Thị Yến Tuyết. Nghi lễ cầu siêu – cầu an trong cộng đồng các dân tộc tại Nam Bộ. *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*. 2005; 4:17–28.
- [10] Nguyễn Thị Nguyệt. *Miếu thờ và lễ hội Làm chay ở Biên Hòa*. Đồng Nai: Nhà Xuất bản Đồng Nai; 2015.
- [11] Trang thông tin điện tử huyện Châu Thành. *Bộ máy hành chính Thị trấn Tầm Vu, Huyện Châu Thành, Tỉnh Long An*. Truy cập từ: <https://chauthanh.longan.gov.vn/Lists/BoMayHanhChinh/DispForm.aspx?ID=4> [Ngày truy cập: 24/8/2020].
- [12] Seligman, Adam B, Weller Robert P. *Pluralism – Ritual, Experience, and Ambiguity*. Oxford University Press; 2012.
- [13] Huỳnh Quốc Thắng. *Lễ hội dân gian ở Nam Bộ*. Hà Nội: Nhà Xuất bản Văn hóa – Thông tin; 2013.